

Giặc khách: Hoàng Sùng Anh

Hồ Bạch Thảo

Theo **Thanh Sử Cảo** (1), Hoàng Sùng Anh thuộc đảng Thiên Địa Hội của cha con Ngô Lăng Vân, Ngô Côn và cũng là anh em con cô con cậu với Ngô Côn. Hoàng Sùng Anh có mặt tại Việt Nam trước cả Ngô Côn; vào tháng 8 năm Tự Đức thứ 15 [1862], y cùng bọn thổ phi Tuyên Quang là Nông Hùng Thạc và giặc tên Huân bao vây rồi chiếm tỉnh thành Tuyên Quang, quan quân trong thành hơn 500 người phải lên mở cửa sau bỏ chạy.(2)

Sau đó Hoàng Sùng Anh trở về Trung Quốc, cùng Ngô Côn chiếm cứ châu Qui Thuận, sát biên giới tỉnh Cao Bằng; nhưng rồi bị quân Thanh đánh bại, thua chạy sang Việt Nam:

Ngày 15 Tân Dậu tháng 6 năm Đồng trị thứ 7 [3/8/1868]

“.....Tô Phương Văn, Phùng Tử Tài (3) cùng dâng tâu triệp về việc quan quân phủ Thái Bình truy đánh giặc phi, thu được chiến thắng.

Châu Qui Thuận vị trí tại nơi biên giới xa của tỉnh Quảng Tây, nghịch phi Ngô Á Chung trốn đến đó, sau đồ đảng của y là Hoàng Sùng Anh cật hiểm kháng cự; qua Đạo viên Đàm Viễn Tiến điều phái các quân Trương Hữu Điền, Mã Chính Long liên tiếp đánh dẹp, bọn nghịch bị diệt. Bọn Mã Chính Long phân đánh châu thành, phá các doanh lũy ngoài thành, cùng thu phục châu thành. Bọn phi chạy trốn bị quan quân giết, duy số phi còn lại tại thành đổ nát đều rút về sào huyệt cũ tại núi Tam Thai.....” (Mục Tông Thực Lục quyển 235, trang 32-34)

Tháng 12 năm Tự Đức 21 [1868] Hoàng Sùng Anh xin ra thú tại Tuyên Quang, nhưng quan quân thứ tỉnh Sơn Hưng Tuyên không cho; định điều quân lên dẹp giặc Chu Tường Lân trước, rồi sau đó tập trung quân đánh dẹp Sùng Anh. (4)

Tháng giêng năm Tự Đức thứ 22 [1869] Hoàng Sùng Anh lại xin đầu thú và đòi giữ vùng mỏ Tự Long. Triều đình không muốn cho, vì nơi này có nhiều mối lợi; nhưng lúc bấy giờ giặc Ngô Côn còn đóng tại Lạng Sơn, Chu Tường Lân đóng tại Thái Nguyên vv..., nên đành phải tạm chấp nhận để tìm cơ ràng buộc.(5)

Được voi đòi tiên, vào tháng 5, Hoàng Sùng Anh lại xua quân đến Bảo Thắng [Lao Kai] nói là xin khai mở. Tại đây gây hiềm khích, đánh nhau với quân Lưu Vĩnh Phúc, rồi định chiếm Hà Dương [Hà Giang]. Quan Tổng đốc Sơn Hưng Tuyên Nguyễn Bá Nghi điều 500 quân thuộc huyện Sơn Dương [Sơn Tây] cùng quân tại Tuyên Quang và quân Lưu Vĩnh Phúc phối hợp đánh. (6)

Vào cuối tháng 5, tàn quân của Hoàng Sùng Anh từ Cao Bằng chạy trở về Bảo Thắng, bị quân Lưu Vĩnh Phúc đánh thua, mang bè lũ hơn 200 tên xuống thuyền trốn chạy; quân truy kích chỉ bắt được thuyền bè, khí giới bỏ lại. (7)

Vào tháng 11, Hoàng Sùng Anh đóng tại Hà Dương thông đồng với giặc Mèo; bị quân của quan Tán tương Mai Quý liên kết với quân Thanh đánh dẹp. (8)

Tháng 5 năm Tự Đức thứ 23 [1870] Hoàng Sùng Anh chia quân đóng 6 đồn tại núi Bà Sơn, mạch núi này từ Lạng Sơn đến Tuyên Quang, thông đến An Biên (9), Hà Dương [Hà Giang]. Núi cao lại hiểm trở, bọn giặc dựa vào chỗ hiểm nắp bắn, không ra. Phó tướng quân Thanh, Lưu Ngọc Thành, cùng Tán tương Mai Quý cho đem nhiều củ phóng lửa đốt, phá luôn 5 thành, chém được rất nhiều. (10)

Về phía quân Thanh, Tuần phủ Quảng Tây Tôn Phụng Văn, và Đề đốc Phùng Tử Tài tâu lên vua Đồng Trị về hoạt động của quân Thanh như sau:

Ngày 11 Bính Ngọ tháng 6 năm Đồng Trị thứ 9 [9/7/1870]

Dụ các Quân cơ đại thần:

“ Tô Phụng Văn, Phùng Tử Tài dâng tấu triệp rằng quan quân đánh dẹp bọn giặc phi, mấy lần phá ải hiểm trở, hiện trừ hoạch tiến ép.

Bọn giặc làm phản Lương Thiêm Tích trốn vào vùng An Biên, Việt Nam; cấu kết với bọn phi đóng tại Hà Dương là Hoàng Sùng Anh 黃崇英, đang lợi dụng thế hiểm để kháng cự. Qua Phùng Tử Tài lệnh Phó tướng Lưu Ngọc Thành chia đường tấn công phá được các ải hiểm như Na Bồng Ấu, Trung Mang; hiện có ý định bức bách các đồn Yên Biên và Hà Dương; lại phi báo

cho Đốc phủ Vân Nam mang quân chẹn tại biên giới....” (Mục Tông thực Lục quyển 284, trang 13-14).

Trước áp lực của quân Thanh, bọn Hoàng Sùng Anh chạy trốn về Trung Quốc, riêng đạo quân của Phùng Tử Tài cũng ban sư về nước; vua Tự Đức đích thân làm 3 bài thơ khắc vào quạt tặng Phùng Tử Tài, cùng ban cho các tướng dưới quyền vàng bạc và nhiều quà tặng quý.(11)

Tháng 2 năm Tự Đức 24 [1871] Hoàng Sùng Anh trở lại Việt Nam, giao tranh với Lưu Vĩnh Phúc bị thương, bọn Vĩnh Phúc đánh đuổi đến phủ Yên Bình, phía nam tỉnh Tuyên Quang. (12)

Tháng 4, bọn Hoàng Sùng Anh đến tỉnh thành Tuyên Quang xin hàng, vua phán tạm chấp nhận theo chúng mà làm cho ổn thỏa. Nhưng bọn này tuy hàng, mà bè lũ vẫn ra vào cướp bóc tại các tỉnh Tuyên Quang, Hưng Hóa; quan quân thứ, quan tỉnh không thể cấm được.(13)

Tháng giêng năm Tự Đức 25 [1872] quân Hoàng Sùng Anh quấy nhiễu bờ bãi tại vùng Tuyên Quang, khiến các quan tỉnh này và quân thứ đều bị giáng cấp. (14)

Tháng 4 năm Tự Đức 26 [1873] Hoàng Sùng Anh ra thú, xin cấp tiền gạo; quan tỉnh Tuyên Quang dâng sớ xin quyền góp dân chúng để cung cấp (15).

Tháng 5, Hoàng Sùng Anh lại quấy nhiễu vùng Trấn Hà, thuộc tỉnh Hưng Hóa, Tổng đốc Tam tuyên Hoàng Tá Viêm cùng Tham tán Tôn Thất Thuyết, phái Lãnh binh Ngô Tất Ninh phối hợp với Lưu Vĩnh Phúc tiến đánh, Tất Ninh thắng trận. (16)

Tháng 6, thuyền của Đồ Phổ Nghĩa [Jean Dupuis] đi đến thượng du tỉnh Hưng Hóa, ngầm thông với giặc Hoàng Sùng Anh. Tổng đốc Nguyễn Tri Phương mật sức cho vùng thượng du, hạ du sông Hồng canh phòng nghiêm ngặt. (17)

Việc Hoàng Sùng Anh cấu kết với Đồ Phổ Nghĩa khiến triều đình 2 nước Việt, Thanh đặc biệt lưu ý. Phía Việt Nam viện Cơ mật tâu xin bắt 2 Hoa thương tại Hà Nội là Bành Lợi Ký, Quan Tá Đình đã giúp Đồ Phổ Nghĩa chở muối giao cho Hoàng Sùng Anh, để cho bọn khác sợ hãi không dám a dua theo. Nhưng vua Tự Đức sợ sinh rắc rối nhiều việc, nên chỉ cho phép thu xếp ổn thỏa, tìm cách khiến cho chúng biết sợ, để không làm nữa. (18)

Riêng Tổng đốc Vân Nam Sâm Dục Anh dâng tờ tâu về việc thành Hà Nội bị Pháp đánh phá và việc quân Hoàng Sùng Anh tiếp tục quấy phá tại các tỉnh Thái Nguyên, Sơn Tây của Việt Nam:

Ngày 23 Bính Thân tháng 2 năm Đồng Trị thứ 13 [9/4/1874]

Lại dụ [các Quân cơ đại thần]:

“ *Sâm Dục Anh dâng tấu triệp về việc do thám tin khẩn liên quan đến quân vụ tại Việt Nam cùng trừ tính biên phòng tại tỉnh Vân Nam.*

Tỉnh thành Hà Nội tại Việt Nam bị nước Pháp mang quân công phá, bọn phỉ Hoàng Sùng Anh lại thừa cơ đánh phá các tỉnh Thái Nguyên, Sơn Tây, thế lực có phần mạnh bạo.....(Mục Tông Thực Lục quyển 363, trang 15-16)

Tháng 3 [1874], quân thứ của Tổng thống Hoàng Tá Viêm đánh thắng quân Hoàng Sùng Anh tại An Lâm, huyện Lập Thạch [nay thuộc tỉnh Vĩnh Phúc]. (19)

Hai tháng sau [tháng 5] quân Hoàng Tá Viêm lấy lại được phủ Đoan Hùng [nay thuộc tỉnh Phú Thọ]. (20)

Về phía nhà Thanh lúc này, cũng chỉ đóng quân nơi biên giới quan sát tình hình bọn Hoàng Sùng Anh, chứ chưa thực sự mang quân sang tham chiến:

Ngày 9 Kỷ Dậu tháng 7 năm Đồng Trị thứ 13 [14/6/1874]

Dụ các Quân cơ đại thần:

“*...Hiện tại giặc phỉ Hoàng Sùng Anh mấy lần bị quân Lưu Vĩnh Phúc đánh thua, lại bị binh đồng phủ Khai Hóa ngăn chặn, tự nên tăng cường biên cương có thể thừa cơ hội lớn. Lưu Trường Hữu đã ra lệnh cho Từ Diên Húc, Triệu Ốc quan sát thế giặc tại Việt Nam để trừ biện đánh dẹp và chiêu phủ. Viên Tuân phủ nên tùy theo cơ nghi, chỉ đạo mật, để công việc tiến hành thêm bổ ích.....” (Mục Tông Thực Lục quyển 368, trang 11-12)*

Vào tháng 8, Hoàng Sùng Anh chiếm giữ Trấn Hà, tỉnh Hưng Hóa. Lưu Vĩnh Phúc mang quân đánh lấy, nên được vua Tự Đức thăng chức Lãnh binh (21).

Sau đó một cánh quân của Hoàng Sùng Anh chạy trốn vào vùng giáp giới huyện Mông Tự, Vân Nam; bị Tổng đốc Sầm Dục Anh phái quân đánh lui:

Ngày 18 Bính Thìn tháng tháng giêng năm Quang Tự thứ nhất [23/2/1875]

Dụ các Quân cơ đại thần:

“*Sầm Dục Anh tâu đã diệt trừ bọn phi tử Việt Nam trốn đến. Đồ đảng giặc phi Hoàng Sùng Anh hơn 1000 tên, trốn vào vùng giáp giới huyện Mông Tự, phủ Khai Hoá, tỉnh Vân Nam, chiếm cứ các trại Tân Hiện, Qua Cô, núi Đại Hắc. Sầm Dục Anh truyền lệnh bọn Tổng binh Hà Tú Lâm đốc suất quân binh và đoàn luyện chia đường đánh dẹp, chiếm cứ các trại và diệt trừ đảng phi.....” (Đức Tông Thực Lục quyển 3, trang 10-11)*

Vào tháng 3 năm Tự Đức 28 [1875] liên quân Việt Trung mở cuộc hành quân lớn, xuất phát từ 3 hướng để đánh dẹp Hoàng Sùng Anh tại vùng Tuyên Quang, Hưng Hóa. Quân Thanh từ phía bắc đánh xuống, quân Lưu Vĩnh Phúc từ phía dưới đánh lên; riêng quân thứ Sơn Tây dùng thuyền ngược dòng sông cùng đánh. (22)

Trước thế lực của liên quân, Hoàng Sùng Anh bèn cho người đến Hà Nội xin Pháp viện trợ; người Pháp tuy hứa nhưng sau đó đình chỉ. Nhà Thanh nhận thấy Hà Giang là địa điểm chiến lược, giao thông thủy bộ đều thuận tiện, nên lệnh tăng cường thêm quân, ngăn chặn bọn Hoàng Sùng Anh vượt biên giới:

Ngày 11 Đinh Mùi tháng 5 năm Quang Tự thứ nhất [14/6/1875]

Dụ các Quân cơ đại thần:

“*Lưu Trường Hữu tâu những lời về việc ngăn phòng giặc phi tại Việt Nam và trừ biện tình hình hiện tại.*

Giặc phi Hoàng Sùng Anh tại Việt Nam, nghe tin quân Lương Quảng đến đánh, phái người đến Hà Nội xin viện trợ; người Pháp trước đó hứa phát binh, sau lại đình chỉ. Lòng họ khó mà lường được, cần nghiêm mật đề phòng; mệnh Lưu Trường Hữu ra lệnh các thống lĩnh tùy lúc tra thám, cần mật đề phòng, không thể coi thường; thời cơ nên phòng thủ, hay đánh, viên Tuân phủ cần ước tính tình hình, trừ tính ôn hòa.

Hà Dương [Hà Giang] là sào huyệt cũ của Hoàng Sùng Anh, đường thủy và đường bộ có thể đến tỉnh Vân Nam, vùng Phổ Cao cũng gần biên giới tỉnh này; hiện tại quân Quảng Tây tiến công Hà Dương cùng đánh dẹp giặc phi tại Phổ Cao. Bọn nghịch bị đánh đến cùng, khó chắc rằng không thừa chỗ sơ hở đột nhập; nay lệnh Lưu Nhạc Chiêu, Sâm Dục Anh phái nhiều quân lính gia tăng ngăn phòng tại các ải quan trọng, không để cho bọn phi trốn vào.....” (Đức Tông Thực Lục, quyển 9 trang 8).

Vào tháng 8, Thống đốc Hoàng Tá Viêm tâu về triều rằng quan quân ở quân thứ Tuyên Quang bắt sống được Hoàng Sùng Anh; “rồi hội đồng xử lăng trì bêu đầu truyền cho Bắc Kỳ, đóng hòm đưa sang nước Thanh. Khi ấy, Tá Viêm đã đem đầu sỏ Hoàng Sùng Anh đóng hòm đưa đi dâng tâu, vua không cho, sai lần lượt tư cho nơi sắp đến, chuyển giao đầu giặc theo Chi trước mà làm” (23). Sự việc cánh quân Việt Nam bắt được Hoàng Sùng Anh được mô tả khá rõ ràng ở trên, nhưng qua văn bản trích dẫn dưới đây, **Thanh Thực Lục** lại có ý giành công cho quân Thanh:

Ngày 30 Quý Hợi tháng 9 năm Quang Tự thứ nhất [28/10/1875]

Dụ các Quân cơ đại thần:

“Lưu Trường Hữu dâng tâu triếp về việc quan quân tiêu trừ giặc phi tại Việt Nam, dọc đường khắc phục các phủ, châu, huyện, bắt giết đầu sỏ giặc.

Lần này Lưu Trường Hữu đích thân đến Nam Ninh, tùy thời cơ để chỉ huy điều động; đốc suất 2 đạo quân tả, hữu ra khỏi quan ải, để đánh dẹp giặc phi tại Việt Nam; lần lượt khắc phục các phủ, châu, huyện thuộc nước này; bắt sống Hoàng Sùng Anh, Chu Kiến Tân cùng các giặc phi trọng yếu, đem xử tử. Liệu biện rất được việc....” (Đức Tông Thực Lục quyển 18, trang 13-14)

Chú thích:

1. **Thanh Sử Cảo**: Liệt truyện, quyển 314, Việt Nam.
2. **Đại Nam Thực Lục**, Bản dịch của Viện Sử Học, Hà Nội: NXB Giáo Dục, năm 2007, tập 7, trang 785.
3. Tô Phụng Văn giữ chức Tổng đốc Quảng Tây, Phùng Tử Tài giữ chức Đề đốc tại Quảng Tây.
4. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 7, trang 1151.
5. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 7, trang 1168.
6. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 7, trang 1184.
7. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 7, trang 1189.
8. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 7, trang 1212.
9. Đồn An Biên: tại xã Linh Hồ, cách huyện Vị Xuyên [tỉnh Tuyên Quang] 50 dặm về phía tây Bắc, nguyên là bảo Ninh Biện. Năm Minh Mệnh thứ 14 [1833] Nông Văn Vân nổi dậy, Bô chánh Tuyên Quang Phạm Phổ tử trận tại đây, năm Minh Mệnh thứ 15 đổi tên hiện nay.
10. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 7, trang 1228
11. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 7, trang 1230.
12. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 7, trang 1266.
13. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 7, trang 1276.
14. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 7, trang 1319.
15. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 7, trang 1386.
16. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 7, trang 1389.
17. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 7, trang 1397.
18. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 7, trang 1405.
19. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 8, trang 33.
20. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 8, trang 36.
21. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 8, trang 67.
22. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 8, trang 107.
23. **Đại Nam Thực Lục**, sđd, tập 8, trang 135.

Hồ Bạch Thảo
Tháng 5, 2012